TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày 24-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 358/2022/TLST-DS ngày 19/10/2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (BIDV): Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy Q của ông Phan Đức T: Ông Đinh Phượng T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh MP, tỉnh Bình Dương, theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021.

Đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Phượng T: Ông Huỳnh Trần Toàn T1, chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Phú Giáo - Chi nhánh BIDV MP; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hữu Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Trần Toàn T1 trình bày*:

Ngày 26/9/2014, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh MP (gọi tắt là BIDV MP) ký Hợp đồng tín dụng số 305/2014/6306115/HĐTD với ông Đặng Hữu Q (ký thông qua đại diện theo ủy Q là ông Lê Văn T2), trong đó số tiền vay của ông Đặng Hữu Q là 100.000.000 đồng, mục đích vay: Tiêu dùng phục vụ đời sống, thời gian vay 36 tháng.

Theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết, BIDV MP đã giải ngân cho ông Q với tổng số tiền là 100.000.000 đồng.Tính đến hết ngày 11/7/2022, ông Q đã thanh toán cho BIDV MP 109.580.318 đồng, trong đó nợ gốc là 91.160.000 đồng, nợ lãi là 18.420.318 đồng.

Tạm tính đến ngày 05/4/2023 thì ông Q còn nợ của BIDV MP: 17.874.690 đồng trong đó tiền nợ gốc: 8.840.000 đồng, tiền lãi là 9.034.690 đồng.

Dù nhiều lần BIDV MP yêu cầu ông Q thanh toán nhưng ông Q vẫn không chịu trả.

Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án buộc ông Đặng Hữu Q phải trả số tiền 17.874.690 đồng, trong đó tiền nợ gốc 8.840.000 đồng, tiền lãi là 9.034.690 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 305/2014/6306115/HĐTD ngày 26/9/2014 tính từ 06/4/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- *Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Đặng Hữu Q trình bày:* Do có nhu cầu vay tiền nên ngày 26/9/2014, ông Q với BIDV MP ký Hợp đồng tín dụng số 305/2014/6306115/HĐTD (ông Lê Văn T2 đại diện ký), số tiền vay là 100.000.000 đồng, mục đích vay: Tiêu dùng phục vụ đời sống, thời gian vay 36 tháng.

Quá trình vay ông Q đã thanh toán cho BIDV MP số tiền 109.580.318 đồng, trong đó nợ gốc là 91.160.000 đồng, nợ lãi là 18.420.318 đồng.

Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế gia đình gặp biến cố nên ông Q không thanh toán được số tiền còn lại cho BIDV MP.

Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Q trả số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/4/2023 là: 17.874.690 đồng trong đó tiền nợ

gốc: 8.840.000 đồng, tiền lãi là 9.034.690 đồng thì ông Q đồng ý nhưng xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Nếu vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông Q xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX), Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Tại biên bản lấy lời khai bị đơn thừa nhận còn nợ của nguyên đơn số tiền gốc và lãi tính đến ngày 05/4/2023 là 17.874.690 đồng. Sự thừa nhận của bị đơn là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn trình bày do điều kiện khó khăn nên xin nguyên đơn được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, nguyên đơn cũng đồng ý với yêu cầu của bị đơn. Từ các căn cứ trên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn nợ gốc và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/4/2023 là 17.874.690 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Đặng Hữu Q trả số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 305/2014/6306115/HĐTD ngày 26/9/2014 đến hết ngày 05/4/2023 là 17.874.690 đồng. Do đó, HĐXX xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn hiện cư trú tại xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Q trả số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/4/2023 là 17.874.690 đồng. Bị đơn thừa nhận có nợ số tiền 17.874.690 đồng của nguyên đơn.

[2.1] Sự thừa nhận của bị đơn là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Bị đơn trình bày do điều kiện khó khăn nên xin nguyên đơn được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý với yêu cầu của bị đơn, cho bị đơn được trả dần mỗi tháng

1.000.000 đồng, yêu cầu bị đơn trả vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/6/2023, nếu bị đơn vi phạm việc trả nợ 1 tháng thì yêu cầu HĐXX buộc bị đơn phải trả toàn bộ tiền gốc và lãi theo quy định.

[2.3] Từ các căn cứ trên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn nợ gốc và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/4/2023 là: 17.874.690 đồng.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 71, 92, 147, 227, 228, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 1 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đối với bị đơn ông Đặng Hữu Q về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bị đơn ông Đặng Hữu Q phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/4/2023 là 17.874.690 đồng (mười bảy triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm chín mươi đồng), trong đó tiền nợ gốc là 8.840.000 đồng (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), tiền lãi là 9.034.690 đồng (chín triệu không trăm ba mươi bốn nghìn sáu trăm chín mươi đồng).

Phương thức trả: Trả góp hàng tháng, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi trả xong hết tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Ngày trả: Ngày 20 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/6/2023.

Trong thời gian trả nợ nếu bị đơn ông Đặng Hữu Q vi phạm việc trả góp trong 01 tháng thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được Q yêu cầu cơ quan thi hành án thu hồi toàn bộ khoản nợ 01 lần.

Tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 06/4/2023 cho đến khi bị đơn ông Đặng Hữu Q trả hết tiền gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, lãi suất và lãi được tính theo Hợp đồng tín dụng số 305/2014/6306115/HĐTD ngày 26/09/2014 được ký bởi ông Lê Văn T2 (ký đại diện cho ông Đặng Hữu Q) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh MP, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Trả lại cho nguyên đơn số tiền 417.000 đồng (bốn trăm mười bảy nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008518 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo.

Bị đơn ông Đặng Hữu Q phải nộp 893.734 đồng (tám trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng).

4. Về Q kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Mạnh